

# Nét đặc trưng trong hệ khung và tổ chức không gian kiến trúc nhà vườn Phước Tích trong tổng thể kiến trúc truyền thống ở Huế

Characteristic features in the structural framework and interior architectural space of Phuoc Tich garden houses within the overall traditional architecture of Hue

> **VÕ NGỌC HÙNG\***, **TRẦN QUỐC KHÁNH**

GV Khoa Công nghệ kỹ thuật, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng TP.HCM

\*Email: hungvn@hiu.vn

## TÓM TẮT

Làng cổ Phước Tích, phường Phong Phú, TP Huế (mới) được công nhận là di tích quốc gia từ tháng 3/2009 theo Công văn số 4769/BVHTTDL-DSVH của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thống nhất lập hồ sơ Di tích quốc gia đặc biệt. Đây là một mẫu hình tiêu biểu của kiến trúc nhà vườn truyền thống Huế. Nghiên cứu kiến trúc tại đây có vai trò thiết yếu trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa bản địa, đồng thời góp phần thúc đẩy du lịch di sản.

Bài báo tập trung nghiên cứu không gian kiến trúc và hệ khung kết cấu nhà vườn, từ bố cục, vật liệu, kỹ thuật xây dựng đến họa tiết trang trí, qua đó phản ánh sự hòa quyện giữa con người, kiến trúc và thiên nhiên. Những đặc trưng này mở ra định hướng mới cho sáng tạo kiến trúc truyền thống, góp phần vào bảo tồn di sản theo hướng bền vững và nhân bản.

**Từ khóa:** Hệ thống khung gỗ, không gian kiến trúc, kiến trúc truyền thống, nhà vườn Phước Tích, Huế.

## ABSTRACT

Recognized as a national heritage site since March 2009,

according to Official Letter No. 4769/BVHTTDL-DSVH sent to the People's Committee of Thua Thien Hue Province regarding the agreement to compile the file for the Special National Monument status of the Phuoc Tich Ancient Village in Phong Hoa Commune, Phong Dien District. Phuoc Tich Ancient Village stands as a representative model of traditional Hue Garden houses. Architectural research on this site plays a vital role in the preservation and promotion of local cultural values while also contributing to the development of heritage tourism.

The study focuses on analyzing the spatial organization and structural framework of garden houses, including layout, materials, construction techniques, and decorative motifs, thereby highlighting the harmonious relationship between humans, architecture, and nature.

These architectural characteristics offer new directions for innovation in traditional Vietnamese housing design and contribute to sustainable and human-centered heritage conservation in Vietnam.

**Keywords:** Wooden frame system, architectural space, traditional architecture, Phuoc Tich garden house, Hue.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kiến trúc truyền thống ở Huế, đặc biệt là kiến trúc nhà vườn ở làng cổ Phước Tích, không chỉ lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống mà còn là minh chứng sống động cho sự kết hợp hài hòa giữa con người và thiên nhiên trong kiến trúc. Trong đó, nổi bật với hệ khung gỗ được chạm khắc tinh xảo và bố cục không gian thông thoáng, phản ánh sự tinh tế trong nghệ thuật kiến trúc của vùng đất cố đô Huế. Những công trình này vừa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt

vừa chứa đựng nhiều giá trị thẩm mỹ, tâm linh và văn hóa sâu sắc của người dân nơi đây.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện đại hóa và đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, cùng với sự thay đổi về nhu cầu sử dụng và áp lực kinh tế, các giá trị truyền thống này đang đứng trước nguy cơ bị tác động và suy giảm đáng kể. Trên cơ sở đó, thời gian qua đã có nhiều công trình nghiên cứu tập trung vào bảo tồn và phát huy kiến trúc nhà vườn truyền thống Huế trong điều kiện biến đổi hiện đại, qua

đó làm rõ mối quan hệ giữa kiến trúc - con người - thiên nhiên, cũng như các giá trị văn hóa, thẩm mỹ và tâm linh.

Tiêu biểu có thể kể đến *Nhà vườn xứ Huế* (2008) của Nguyễn Hữu Thông; tuyển tập *Di sản văn hóa nhà vườn xứ Huế & Vấn đề bảo tồn* (2002) do tập thể cán bộ Phân viện Nghiên cứu Văn hóa Nghệ thuật tại Huế biên soạn; và bài viết “Công nghệ chế tác nhà rường truyền thống Huế” của Lê Vinh An, đăng trên *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển*, số 2 (36), 2022; cùng nhiều bài báo khoa học và tham luận đăng tải trong các hội thảo, kỷ yếu. Các công trình này đã cung cấp hệ thống tri thức quan trọng về giá trị văn hóa của nhà vườn Huế nói chung và nhà vườn Phước Tích nói riêng. Tuy nhiên, các nghiên cứu hiện có vẫn chưa đi sâu phân tích những đặc điểm nổi bật và đặc trưng của nhà vườn Phước Tích về kết cấu kiến trúc, nghệ thuật trang trí, kỹ thuật xây dựng, cũng như tổ chức không gian nội thất, trong mối tương quan với tổng thể hệ thống nhà vườn Huế.

Việc nghiên cứu và phân tích nét đặc trưng trong hệ khung và không gian kiến trúc của nhà vườn Phước Tích không chỉ góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống mà còn mang lại những gợi ý quan trọng cho việc ứng dụng vào thiết kế kiến trúc hiện đại, phù hợp với điều kiện tự nhiên và môi trường sống.

Bài viết áp dụng phương pháp khảo sát thực địa nhằm đo đạc và ghi nhận hiện trạng hệ khung cùng tổ chức không gian nhà vườn; đồng thời thực hiện phỏng vấn người dân địa phương và các chuyên gia về kiến trúc truyền thống để bổ sung thông tin về lịch sử sử dụng, kỹ thuật xây dựng và các biến đổi theo thời gian. Song song, phương pháp phân tích tài liệu được triển khai để tổng hợp và đối chiếu các nghiên cứu, bài báo khoa học liên quan đến tổ chức không gian nhà ở truyền thống tại Huế. Trên cơ sở dữ liệu thu thập, nghiên cứu sử dụng phương pháp so sánh - đối chiếu giữa nhà vườn Phước Tích và một số điển hình nhà ở truyền thống Huế theo hệ tiêu chí gồm: Vật liệu, kiểu kết cấu hệ khung, trục không gian, phân khu chức năng nội thất và mối quan hệ hiên - sân - vườn. Cách tiếp cận này cho phép nhận diện các đặc trưng về cấu trúc hệ khung gỗ và bố cục không gian của nhà vườn Phước Tích trong tổng thể loại hình nhà vườn xứ Huế.



Hình 1. Phối cảnh nhà vườn Phước Tích (hình thức kiến trúc, vật liệu sử dụng và sự kết nối với không gian sân vườn)

Làng Phước Tích được thành lập vào năm 1470, dưới triều vua Lê Thánh Tông, nằm bên bờ sông Ô Lâu, thuộc huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ), làng gắn liền với cuộc Nam tiến của dân tộc Việt. Đây là nơi sinh sống của các cư dân di cư từ Thanh Hóa, Nghệ An, mang theo truyền thống văn hóa, phong tục tập quán đặc sắc vào vùng đất mới. Sự tồn tại và phát triển qua nhiều thế kỷ giúp làng lưu giữ nhiều giá trị lịch sử quý giá, thể hiện qua các công trình kiến trúc, đền miếu và văn hóa nghệ thuật truyền thống nổi tiếng.

Làng Phước Tích từng là một trung tâm sản xuất gốm nổi tiếng, với các sản phẩm gốm sứ được làm thủ công, mang tính thẩm

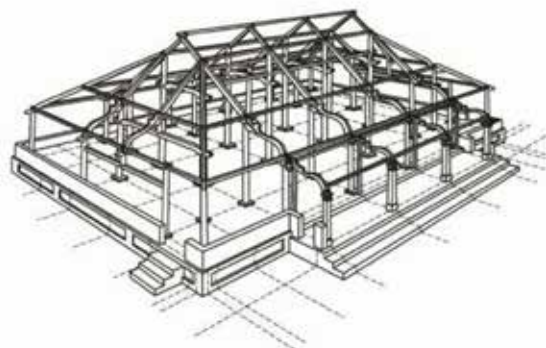
mỹ cao và chất lượng bền vững. Nghề gốm ở đây hình thành từ rất sớm và được bảo tồn, phát triển qua nhiều thế hệ nhằm duy trì nét văn hóa làng nghề độc đáo của Phước Tích. Quá trình hình thành và phát triển thịnh vượng của nghề gốm đã mang lại cuộc sống ấm no, khá giả cho người dân trong làng. Dân làng có điều kiện mua gỗ dựng nhà ở khang trang hơn, đồng thời xây dựng nhiều công trình tôn giáo, tín ngưỡng như đình làng, đền, miếu, nhà thờ họ uy nghiêm.

Vào khoảng thế kỷ XVIII-XIX, các ngôi nhà rường, đền, miếu, đình, chùa ở Phước Tích được xây dựng nhiều hơn. Vì vậy, đến nay làng Phước Tích vẫn còn hàng chục ngôi nhà rường cổ mang nhiều giá trị lịch sử, văn hóa và nghệ thuật, tiêu biểu cho một loại hình kiến trúc đặc trưng của vùng đất Huế. Những ngôi nhà này chủ yếu được xây dựng bằng gỗ, với kỹ thuật chế tác tinh xảo, mang đậm dấu ấn kiến trúc truyền thống Việt Nam. Kiến trúc đó không chỉ thể hiện tay nghề thủ công cao mà còn phản ánh triết lý sống hài hòa với thiên nhiên của cư dân địa phương.

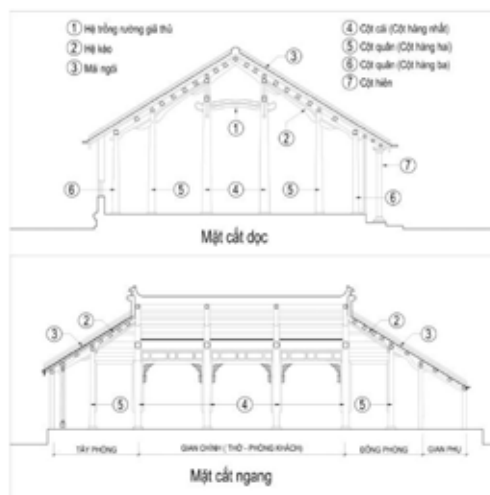
Chính vì những giá trị lịch sử - văn hóa to lớn đó mà làng cổ Phước Tích đã được công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, và là một phần quan trọng trong hệ thống di sản của vùng đất Huế. Điều này khẳng định vai trò và vị thế của Phước Tích trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương.

## 2. HỆ KHUNG VÀ KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC NỘI THẤT TRONG TỔNG THỂ CÁC LOẠI HÌNH NHÀ Ở TRUYỀN THỐNG Ở HUẾ

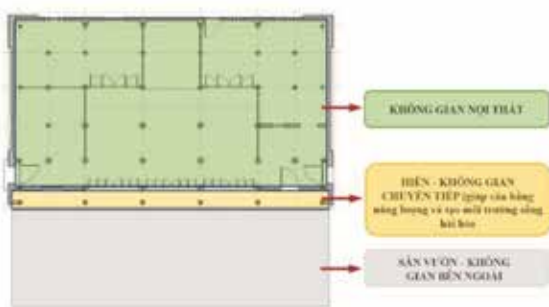
### 2.1. Hệ khung



Hình 2. Mô hình hệ khung nhà rường (Bộ giàn trờ) [6]



Hình 3. Mặt cắt dọc (trên), mặt cắt ngang (dưới) điển hình thể hiện khung kết cấu và tổ chức không gian của nhà vườn Phước Tích



Hình 4. Mặt bằng phân khu chức năng điển hình

#### 2.1.1. Cột và bố cục

**Bố cục cột:** Nhà vườn Phước Tích thường có bố cục chữ Nhất (—) hoặc chữ Tam (≡) Nhà Bắc Bộ thường có bố cục kiểu chữ Đinh (丁) hoặc chữ Công (工).

**Cột:** Bao gồm cột cái, cột quân và cột hiên. Cũng như những ngôi nhà vườn ở Bắc và Nam Bộ, hệ cột của nhà vườn Phước Tích có 4 bộ phận chính. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của văn hóa triều Nguyễn và điều kiện tự nhiên địa phương, nhà vườn Phước Tích cũng mang những đặc trưng riêng, bao gồm [4]:

a. Chân cột: Chủ yếu làm từ gỗ hoặc đá (đá thanh, thạch anh, tổ ong). Nhưng chủ yếu là đá, giúp chống mối mọt, ẩm mốc tốt hơn. Hình vuông, tròn rất hiếm nhà làm hình lục giác.

b. Thân cột: Chủ yếu làm từ gỗ lim, mít, sao, gỗ, cột nguyên khối, phổ biến nhất là cột tròn để khai thác ngoài ra còn tạo cảm giác thanh thoát và nhẹ nhàng, hiếm khi có cột vuông, lục giác.

c. Đầu cột: Sử dụng các loại gỗ quý: Lim, mít, sao, gỗ...

Có 2 dạng: Trơn và chạm khắc hoa văn. Hoa văn có họa tiết mây, rồng hoa lá và cánh sen với bố cục đối xứng. Ghép bằng mộng gỗ hoàn toàn, một số sử dụng giải pháp “Mộng thắt cổ bồng”.



Hình 5. Cột nhà rường: Chân gỗ, cột gỗ, đầu cột

#### 2.1.2. Hệ khung



Hình 6. Hệ khung nhà vườn Phước Tích (Cột, trên, kèo, đòn tay, mái)

Điểm nổi bật trong hệ khung nhà vườn Phước Tích là sự linh hoạt trong kết cấu, với vật liệu chủ yếu là gỗ có đặc tính co giãn theo thời tiết kết hợp với giải pháp “mộng” giúp cho kết cấu có độ ổn định và bền lâu, thực tế có những ngôi nhà đã tồn tại trên 100 năm, các giải pháp liên kết đặc trưng [5]:

**Mộng thắt cổ bồng:** Cố định giữ đầu cột và xà ngang, dọc.

**Mộng ngoàm:** Dùng để liên kết giữa cột và kèo.

**Mộng xuyên xỏ:** Áp dụng tại đầu cột, giằng và các chi tiết trang trí.

**Hệ giằng khung:** Giằng ngang và giằng dọc

**Giằng ngang:** Giúp kết nối các cột theo chiều ngang lại với nhau, truyền lực của hệ mái.

**Giằng dọc:** Liên kết các cột theo chiều dài ngôi nhà, từ đó chống lại các tác động xung quanh: mưa, gió...

Vật liệu sử dụng chủ yếu là các loại gỗ quý, có độ bền cao: lim, mít, xoan.

#### Hệ “chống rường giả thủ”:

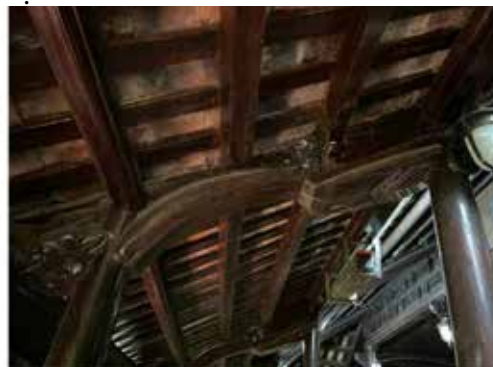
Nhắc đến kết cấu nhà vườn Phước Tích chúng ta không thể không nhắc đến hệ “chống rường giả thủ” một trong những hệ liên kết đặc trưng của nhà vườn Huế.

Kết cấu gỗ được làm từ những vật liệu gỗ lâu năm có độ bền cao: Lim, gỗ, được kết nối với nhau thông qua các mộng gài kết hợp với điều khắc và chạm trổ tinh tế, vừa đảm bảo chịu lực của hệ khung vừa tăng thẩm mỹ cho ngôi nhà.

Với hệ kèo hình chữ “A” đặc trưng, các thanh kèo đỡ mái được lắp chung với các thanh giằng ngang tạo nên một cấu trúc vững chắc [4].

**Hệ giằng mái:** Các thanh giằng mái được làm từ các loại gỗ tốt, có thể bố trí theo chiều ngang hoặc chiều dọc mái, liên kết với hệ xà gỗ và khung mái. Giằng mái có vai trò gia cường độ ổn định cho hệ mái, giúp hạn chế tác động của các yếu tố thời tiết, đặc biệt là gió bão. Vật liệu sử dụng giống như hệ khung, chủ yếu là các loại gỗ có độ bền cao.

#### 1.2. Hệ mái



Hình 7. Hệ mái nhà vườn Phước Tích

Mái ngói âm dương tạo ra sự kết hợp giữa hai loại ngói (ngói âm và ngói dương) được xếp lên nhau và gài vào thanh đỡ (gỗ), mang lại sự bền vững và tính thẩm mỹ cao.

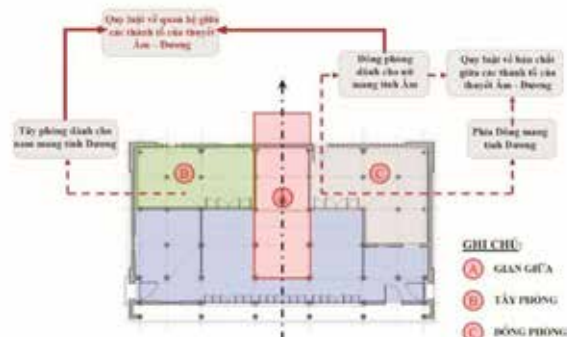
Một trong những nét đặc trưng của nhà vườn Phước Tích là “Mái đao”, tùy theo từng ngôi nhà và khả năng của từng chủ nhân, phần đao mái thường được chạm khắc tinh xảo, thể hiện sự khéo léo của nghệ nhân.

Độ dốc mái từ 20-30 độ, giúp giảm bớt áp lực của gió bão miền Trung, thoát nước nhanh nhưng vẫn đảm bảo sự nhẹ nhàng và thanh thoát của kiến trúc.

Vật liệu: Ngói lợp mái thường được làm từ đất sét địa phương, nung thủ công, có độ bền cao và màu sắc tự nhiên (màu đỏ gạch hoặc vàng nhạt).



### 3. TỔ CHỨC KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC



Hình 8. Phân khu chức năng của nhà vườn Phước Tích

#### 3.1. Gian giữa



Hình 9. Tổ chức và bố trí gian giữa

Trong không gian chính của ngôi nhà, gian giữa được coi là khu vực trung tâm quan trọng nhất, đóng vai trò là trục chính liên kết các gian chức năng khác. Không gian này vừa là nơi thờ cúng tổ tiên, vừa là không gian sinh hoạt chung của gia đình. Không gian chính có thể bao gồm ba gian, năm gian hoặc nhiều hơn, tùy theo quy mô và thiết kế của từng ngôi nhà. Các gian thường được bố trí liên thông, không có sự ngăn cách về thị giác, tạo cảm giác rộng rãi và thông thoáng.

Đây là không gian trang trọng nhất, nằm ở vị trí trung tâm; phía sau thường là khu vực thờ tự [1]. Không gian này thể hiện lòng thành kính và sự tưởng nhớ đối với tổ tiên, đồng thời là biểu tượng cho sự kết nối giữa các thế hệ trong gia đình. Bàn thờ thường được chạm khắc tinh xảo theo phong cách truyền thống, với các hoa văn như tứ linh (long, lân, quy, phụng) hoặc các họa tiết mang ý nghĩa cát tường.

Chính trong không gian này ta có thể cảm nhận được sự tồn tại của các cặp lưỡng phân và lưỡng hợp, trong đó nổi bậc của tư duy triết học và nhân sinh quan chính là hai loại hình thể giới, thể giới âm và thể giới dương [2]. Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của sự cân bằng và hòa nhập trọn vẹn của không gian dành cho người sống và không gian dành cho người đã khuất.

#### 1.3. Đông phòng

Nằm ở phía Đông (bên trái) [9] của gian giữa nếu đứng từ trong nhà nhìn ra ngoài, thường được dùng làm phòng nghỉ hoặc nơi sinh hoạt cho nữ giới (như bà hoặc mẹ). Đôi khi cũng được sử dụng để cất giữ đồ đạc quan trọng hoặc đồ dùng hàng ngày.

Đông phòng thường có cửa mở ra gian giữa, tạo sự liên kết chặt chẽ nhưng vẫn đảm bảo tính riêng tư, nội thất Đông phòng thường được bày trí tối giản nhưng ấm cúng, phù hợp với vai trò không gian nghỉ ngơi. Đồng thời, không gian này được thiết kế để tận dụng ánh sáng tự nhiên vào buổi sáng, mang lại sự thoải mái và

dễ chịu cho người sử dụng.

Theo truyền thống, Đông phòng được dành cho phụ nữ [9] những người đại diện cho tính âm, hòa hợp với vị trí phía Đông mang tính dương. Trong quan niệm phong thủy, phía Đông được coi là nơi khởi đầu của ánh sáng, tượng trưng cho sự sinh sôi, phát triển và tràn đầy năng lượng dương. Việc đặt Đông phòng ở vị trí này không chỉ giúp ngôi nhà đón nhận nguồn sinh khí mà còn thể hiện sự hài hòa giữa các yếu tố âm - dương, tạo ra không gian sống cân bằng và bình yên.

Đông phòng trong nhà vườn Huế không chỉ là một không gian chức năng mà còn là biểu tượng của sự hài hòa giữa phong thủy và văn hóa truyền thống. Với vị trí đặc biệt và ý nghĩa sâu sắc, Đông phòng đóng vai trò quan trọng trong việc giữ gìn nếp sống và giá trị gia đình của người dân cổ đô.

#### 1.4. Tây phòng

Nằm ở phía Tây (bên phải) [9] của gian giữa nếu đứng từ trong nhà nhìn ra ngoài. Thường được dùng làm phòng nghỉ hoặc nơi sinh hoạt cho nam giới (ông hoặc cha). Đây cũng có thể là nơi tiếp khách thân thiết hoặc làm không gian sinh hoạt riêng của gia đình. Đôi khi được dùng làm nơi cất giữ các đồ vật quý giá hoặc tài sản quan trọng của gia đình.

Tây phòng có cửa mở thông với gian giữa, tạo sự liên kết chặt chẽ nhưng vẫn đảm bảo tính tách biệt và riêng tư. Nội thất phòng này được trang trí tối giản nhưng toát lên sự trang nghiêm, phù hợp với vai trò của người đàn ông hoặc người lớn tuổi trong gia đình, có thể bao gồm giường (phần lớn), tủ hoặc hòm để lưu trữ tài sản.

Theo truyền thống, Tây phòng thể hiện sự phân chia không gian dựa trên vai trò và giới tính trong gia đình, phù hợp với truyền thống gia đình Việt Nam. Đây là không gian đặc biệt dành cho người trụ cột hoặc người lớn tuổi, thể hiện sự kính trọng và vị trí quan trọng của họ trong gia đình.

Trong phong thủy, phía Tây thường gắn với sự ổn định và bền vững, thích hợp để bố trí không gian dành cho người lớn tuổi hoặc người trụ cột trong gia đình. Tây phòng đại diện cho tính dương, bổ trợ và cân bằng với Đông phòng (mang tính âm), tạo sự hài hòa âm - dương trong tổng thể ngôi nhà.

#### 1.5. Hiên nhà

Hiên nằm ở mặt trước và kéo dài theo chiều ngang của nhà vườn, tạo không gian trung gian để giảm bức xạ nhiệt, đóng vai trò như một "vùng đệm" giữa không gian nội thất bên trong và khu vực sân vườn bên ngoài [6].

Hiên có chiều rộng vừa phải, mái hiên được nâng cao bằng hệ thống cột gỗ hoặc cột xây, nền hiên được lát gạch Bát Tràng, gạch đất nung, hoặc đôi khi chỉ là nền đất được nén chặt [7]

Mái hiên là một phần kéo dài của mái nhà chính, được chống đỡ bởi các cột hiên nhỏ. Không gian này được trang trí bằng các chi tiết chạm khắc trên hệ kèo gỗ, thể hiện nghệ thuật kiến trúc truyền thống tinh xảo. Các cột hiên, kèo, và mái hiên tạo nên sự cân đối, nhẹ nhàng, mang lại vẻ đẹp thanh thoát cho ngôi nhà. Không những góp phần chắn mưa che nắng và tạo bóng mát cho không gian chính, hiên còn là nơi diễn ra nhiều hoạt động thường ngày như nghỉ ngơi, trò chuyện, hoặc làm các công việc nhẹ như đan lát, thêu thùa và cũng là nơi giao thoa giữa gia đình và cộng đồng, thể hiện lối sống gần gũi, cởi mở của người dân Phước Tích. Đây cũng là nơi giao lưu giữa các thành viên trong gia đình và hàng xóm.

Xét đến yếu tố phong thủy dân gian, hiên nhà đóng vai trò dẫn khí tốt từ bên ngoài vào bên trong nhà, giúp giảm bớt tác động của những luồng khí xấu trước khi vào nhà và do đó, hiên đã giúp cân bằng năng lượng và tạo môi trường sống hài hòa cho gia chủ sống trong căn nhà vườn.

4. SO SÁNH VỚI NHÀ VƯỜN Ở HUẾ

Bảng 1. So sánh hệ khung kết cấu giữa nhà vườn Phước Tích và nhà vườn Huế [1] nói chung, từ đó tìm ra điểm đặc sắc riêng của nhà vườn Phước Tích.

| Tiêu chí                              | Nhà vườn Phước Tích                                                                                | Nhà vườn Huế                                                                                       |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Hệ khung kết cấu                      |                                                                                                    |                                                                                                    |
| Vật liệu chủ yếu                      | Gỗ địa phương (ít khi sử dụng gỗ quý), tre, nứa.                                                   | Chủ yếu gỗ quý (lim, mít, kiền kiền), ít dùng vật liệu thông thường.                               |
| Kiểu kết cấu chính                    | Kết cấu khung gỗ đơn giản theo kiểu nhà rường truyền thống địa phương.                             | Kết cấu nhà rường chuẩn mực, cầu kỳ, mang tính cung đình rõ nét hơn.                               |
| Cách tổ chức cột, vì kèo              | Bố trí cột và vì kèo đơn giản, số lượng ít, khoảng cách rộng, ưu tiên không gian thoáng.           | Hệ cột và vì kèo bố trí chặt chẽ, khoảng cách đều đặn, số lượng nhiều hơn, có tính toán chuẩn mực. |
| Liên kết giữa các bộ phận             | Dùng liên kết mộng truyền thống, đơn giản, ít kim loại.                                            | Liên kết mộng tinh xảo, phức tạp, tuyệt đối tránh kim loại, thể hiện kỹ thuật tinh tế.             |
| Đặc điểm chịu lực, chịu tải           | Chịu lực vừa phải, chủ yếu cho nhà thấp tầng, ít trang trí nặng.                                   | Chịu lực tốt, có khả năng chịu các chi tiết trang trí cầu kỳ hơn.                                  |
| Tính linh hoạt khi cải tạo            | Cao, dễ dàng thay đổi, mở rộng hoặc thu hẹp theo nhu cầu.                                          | Thấp hơn do tính cố định, kết cấu chuẩn mực và nghiêm ngặt hơn.                                    |
| Độ bền, khả năng chống chịu thời tiết | Khả năng chống chịu trung bình, cần bảo trì định kỳ do vật liệu giản dị, không qua xử lý đặc biệt. | Độ bền cao hơn, khả năng chống chịu thời tiết tốt hơn do vật liệu gỗ quý được xử lý kỹ lưỡng.      |

Bảng 2. So sánh hệ tổ chức không gian giữa nhà vườn Phước Tích và nhà vườn Huế nói chung.

| Tiêu Chí                           | Nhà vườn Phước Tích                                                                                                                                                                                                  | Nhà vườn Huế                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổ chức không gian kiến trúc       |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Bố trí không gian nội thất         | Không gian mở, ít vách ngăn, hòa nhập giữa nhà và vườn. Nhà thường quay về hướng dòng sông Ô Lâu.                                                                                                                    | Có không gian khép kín hơn, phân chia rõ ràng khu vực sinh hoạt, nghỉ ngơi, thờ tự. Thường hướng ra sông, hồ nước hoặc tiểu cảnh.<br>- Vai trò của bàn thờ tổ tiên và không gian thờ tự luôn cầu kỳ hơn giữ vị trí trang trọng trong nhà, được bố trí theo trục trung tâm và hướng hợp với triết lý phong thủy dân gian. |
| Vật liệu nội thất                  | Vật liệu truyền thống địa phương như gỗ, tre, gạch, ngói đất nung sản xuất tại địa phương (nổi tiếng gốm Phước Tích)                                                                                                 | Đa dạng, dùng vật liệu quý, như gỗ lim, đá, ...), gạch Bát Tràng, ngói lưu ly hoặc âm dương cao cấp.                                                                                                                                                                                                                     |
| Họa tiết trang trí nội thất        | Đơn giản, mộc mạc, gần gũi đời thường.                                                                                                                                                                               | Tinh xảo, cầu kỳ, mang ảnh hưởng văn hóa cung đình.                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Không gian tâm linh trong nội thất | - Đơn giản, gần gũi, mang tính dân gian.<br>- Vai trò của bàn thờ tổ tiên và không gian thờ tự luôn giữ vị trí trang trọng trong nhà, được bố trí theo trục trung tâm và hướng hợp với triết lý phong thủy dân gian. | Trang trọng, chĩnh chu, theo nghi lễ cung đình.<br>- Vai trò của bàn thờ tổ tiên và không gian thờ tự luôn đề cao tính trang trọng và tuân theo triết lý phong thủy.                                                                                                                                                     |
| Quan hệ nội thất và sân vườn       | Thân thiện, hòa nhập với thiên nhiên một cách tự nhiên, không gượng ép.                                                                                                                                              | Có tính toán kỹ lưỡng, hài hòa giữa nội thất và cảnh quan theo nguyên tắc phong thủy.                                                                                                                                                                                                                                    |

Nhận xét: Hệ khung kết cấu và nội thất nhà vườn Phước Tích mang nét đơn giản, mộc mạc, thể hiện rõ đặc trưng văn hóa làng quê dân gian vùng nông thôn ven sông Ô Lâu. Trong khi đó, nhà vườn Huế sở hữu sự tinh tế, sang trọng, phản ánh sự ảnh hưởng từ văn hóa cung đình, chú trọng nhiều đến tính mỹ thuật, phong thủy và giá trị biểu tượng.

## 5. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

### 5.1. Kiến trúc nhà rường: Sự khác biệt và độc đáo

Kiến trúc nhà vườn ở Phước Tích vẫn tuân theo cấu trúc chung của nhà vườn Huế với kết cấu “ba gian hai chái”, sử dụng các loại gỗ quý, với kỹ thuật “ghép mộng” truyền thống kết hợp với các chi tiết chạm khắc trên gỗ thường mang hình ảnh thân thuộc của cuộc sống hàng ngày như hoa lá, bông sen, con vật dân gian... Nhưng vẫn mang phong cách riêng mộc mạc, dân dã, khác với những nhà rường trong nội thành Huế thường mang phong cách sang trọng và ảnh hưởng của văn hóa cung đình.

Không gian tổng thể: Rộng rãi, mang tính nông thôn đặc trưng, với một bố cục cân đối, tạo cảnh quan sinh thái gần gũi với dòng sông Ô Lâu và thích ứng bền vững với môi trường và thiên nhiên [2].

### 5.2. Giá trị văn hóa và lối sống: Đậm chất làng quê

Gắn kết với nghề gốm truyền thống: Làng Phước Tích nổi tiếng với nghề gốm cổ, các sản phẩm gốm thủ công được làm ngay tại sân vườn các ngôi nhà, tạo nét đặc sắc so với các nhà vườn khác ở Huế.

Lễ hội dân gian: Các lễ hội và phong tục cổ truyền như lễ cầu mưa, lễ hội gốm vẫn được duy trì trong cộng đồng làng Phước Tích.

Lối sống cộng đồng: Người dân sống chan hòa, cùng nhau bảo tồn di sản và phát triển du lịch cộng đồng.

### 5.3. Tính nguyên bản và khả năng bảo tồn tốt

Nhà vườn trong nội thành Huế nói riêng và nhà vườn Việt Nam nói chung cùng với thời gian đã trải qua nhiều đợt trùng tu. Có những nơi đã thay đổi kiến trúc, kết cấu và không gian để phù hợp với mục đích thương mại hoặc du lịch, từ đó đánh mất đi tính nguyên bản vốn có của công trình, di tích.

Tuy nhiên Phước Tích vẫn giữ được đa số nguyên bản từ cấu trúc gỗ, mái ngói đến cảnh quan vườn, nhờ vào sự tham gia tích cực của cộng đồng và các chương trình bảo tồn di sản. Ngày nay nhà rường Phước Tích không những là nơi sinh sống mà còn được giới thiệu đến du khách như là một địa điểm du lịch nổi tiếng nhưng không làm mất đi tính bản địa và sự bình dị vốn có [2].

## 6. KẾT LUẬN

Nhà vườn Phước Tích thể hiện những đặc trưng đáng chú ý về cấu trúc hệ khung và nguyên tắc tổ chức không gian nội thất, đồng thời cho thấy mối liên hệ chặt chẽ giữa kết cấu, công năng sử dụng và quan hệ với cảnh quan vườn. Việc đặt các đặc trưng này trong tương quan với hệ thống nhà vườn truyền thống Huế góp phần làm rõ các giá trị văn hóa gắn với loại hình kiến trúc nhà vườn. Trên cơ sở đó, kết quả nghiên cứu có thể cung cấp tư liệu và luận cứ tham khảo cho hoạt động đánh giá giá trị, tu bổ - bảo tồn và xây dựng định hướng khai thác phù hợp, nhằm bảo đảm tính nguyên gốc và hỗ trợ phát triển du lịch văn hóa địa phương theo hướng bền vững [3].

Việc kết hợp các phân tích chi tiết về hệ khung và tổ chức không gian kiến trúc góp phần làm gia tăng sự hiểu biết về kiến trúc nhà vườn truyền thống Huế trên các phương diện kiến trúc, văn hóa và phong thủy. Trên cơ sở đó, có thể đề xuất các giải pháp phù hợp trong công tác giảng dạy, bảo tồn và gìn giữ kiến trúc truyền thống Huế theo định hướng phát triển bền vững.

Trong bối cảnh hiện nay, cùng với sự phát triển của nền kinh tế

thị trường, du lịch được xác định là một trong những ngành kinh tế chủ lực của Thừa Thiên Huế. Vì vậy, bên cạnh các công trình làng tắm và cung điện, việc nghiên cứu và bảo tồn hệ thống nhà vườn truyền thống cũng mang ý nghĩa cấp thiết và có vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch văn hóa địa phương.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hayashi, H. (2010). Đặc trưng trong phương pháp thiết kế kiến trúc gỗ truyền thống ở miền Trung, Việt Nam. Trích trong Kỷ yếu Hội thảo Văn hóa - Lịch sử Huế qua góc nhìn làng xã phụ cận và quan hệ với bên ngoài (Culture and History of Hue from the Surrounding Villages and Outside Regions). NXB Thuận Hóa, tr. 319 -321.
- [2]. Hoàng Đạo Kính (2004). Làng cổ Phước Tích - thử nhìn nhận các giá trị và đề xuất hướng phát triển nối tiếp. Trích trong Kỷ yếu Hội thảo Làng di sản Phước Tích.
- [3]. Hoàng Đạo Kính (2005). Làng cổ Phước Tích - các giá trị và hướng phát triển tiếp nối. Trích trong Văn hóa kiến trúc. NXB Trí Thức, tr. 77-84.
- [4]. Nguyễn Thị Thúy Vi (chủ biên), Vũ Hữu Minh, Lê Vĩnh An, Nguyễn Thanh Toàn, Phan Thuận Ý (2010). Thuật ngữ kiến trúc truyền thống nhà rường Huế. NXB Thuận Hóa, tr. 41-60.
- [5]. Nguyễn Thị Thúy Vi (chủ biên) và cs. (2010). Thuật ngữ kiến trúc truyền thống nhà rường Huế. NXB Thuận Hóa, hình 12, tr. 17.
- [6]. Nguyễn Quốc Tuấn (2018). Sự tương đồng các quan điểm trong kiến trúc nhà ở truyền thống Huế so với xu hướng kiến trúc sinh thái ngày nay. Tạp chí Khoa học Kiến trúc - Xây dựng, số 31 (2018).
- [7]. Mối quan hệ giữa giá trị đạo đức Phật giáo và phong tục tập quán người dân Nam Bộ. Truy cập ngày 25/12/2025, từ Tạp chí Nghiên cứu Phật học.
- [8]. TS.KTS Nguyễn Ngọc Tùng, Sự chuyển đổi không gian nhà vườn truyền thống Huế - Những tác động và giải pháp bảo tồn thích ứng. Khoa Kiến trúc, Đại học Khoa học Huế, tr. 4.
- [9]. Nguyễn Hữu Thông, Đỗ Xuân Cẩm, Võ Tuấn An và cs. (2022). Nghiên cứu văn hóa miền Trung. Đại học Huế, tr. 205-213.